TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ P** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2024/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 28 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ P, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 05/2024/TLST-HNGĐ ngày 03-01-2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Hồ Thị Cẩm N, sinh năm 2000; địa chỉ: Tổ N, ấp T, xã H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ông Đỗ Nhật D, sinh năm 2000; địa chỉ: Đường G, khu phố V, thị trấn B, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Người yêu cầu bà Hồ Thị Cẩm N và ông Đỗ Nhật D yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo quy định tại khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Cẩm N và ông Đỗ Nhật D tự nguyện đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 01-11-2021 nên hôn nhân giữa bà Hồ Thị Cẩm N và ông Đỗ Nhật D là hợp pháp.

Xét thấy, các bên đương sự đều thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, ông bà đã chính thức sống ly thân từ tháng 11/2023 cho đến nay. Bà Hồ Thị Cẩm N và ông Đỗ Nhật D yêu cầu ly hôn. Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án công nhận cho bà Hồ Thị Cẩm N và ông Đỗ Nhật D thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Bà Hồ Thị Cẩm N và ông Đỗ Nhật D không có con chung, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Bà Hồ Thị Cẩm N và ông Đỗ Nhật D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[5] Về nợ chung: Bà Hồ Thị Cẩm N và ông Đỗ Nhật D, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[6] Về lệ phí: Bà Hồ Thị Cẩm N và ông Đỗ Nhật D mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Cẩm N và ông Đỗ Nhật D thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Bà Hồ Thị Cẩm N và ông Đỗ Nhật D không có con chung, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Hồ Thị Cẩm N và ông Đỗ Nhật D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Đỗ Nhật D và bà Hồ Thị Cẩm N phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0002925 ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P. Ông Đỗ Nhật D và bà Hồ Thị Cẩm N đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hàn h án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TX.P, tỉnh BR-VT;
- UBND thị trấn B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: hồ sơ vụ án, KT, VP.

THẨM PHÁN

Nông Thị Tình